TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUỶ NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 19/2019/DS-ST Ngày: 25- 11 - 2019 V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUỶ NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Lý

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Chương

2. Bà Bùi Thúy Mở

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Mai, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên,thành phố Hải Phòng .

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đình Hiến ,Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 56/2019/TLST-DS ngày 20 tháng 5 năm 2019 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2019/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 10 năm 2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 32/2019/QĐST-DS ngày 08 tháng 11 năm 2019 giữa các đương sự :

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần V ; địa chỉ trụ sở: Số 89 L , phường L , quận Đ , thành phố Hà Nội; người đại diện theo ủy quyền: Ông Đinh Xuân V (văn bản ủy quyền số 3038/2019/UQ-VPB ngày 28 tháng 01 năm 2019); có mặt.

- *Bị đơn*: Anh Bùi Văn B ; địa chỉ: Thôn 3, xã H , huyện T , thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 26 tháng 01 năm 2019 và trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Anh Bùi Văn B vay của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V các khoản vay cụ thể như sau:

- Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số CN/VN0010295/201702/12, giải ngân ngày 17 tháng 02 năm 2017 (Số hợp đồng tín dụng được mã hóa trên hệ thống quản lý là LD1704800926); số tiền vay là 64.000.000 đồng; thời hạn vay là 48 tháng, tính từ ngày giải ngân vốn vay đầu tiên; mục đích vay tiêu dùng.

- Giấy đề nghị phát hành thẻ tín dụng và đăng ký sử dụng dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 27 tháng 6 năm 2017, giải ngân ngày 04 tháng 7 năm 2019 (Số hợp đồng tín dụng được mã hóa trên hệ thống quản lý là 295-P-372678); số tiền vay là 12.000.000 đồng; thời hạn vay 60 tháng, tính từ ngày giải ngân vốn vay đầu tiên; mục đích vay tiêu dùng.

Tất cả các khoản vay đều không có tài sản bảo đảm. Anh B đã ký nhận đủ số tiền vay. Quá trình thực hiện hợp đồng, anh Bùi Văn B đã vi phạm nghĩa trả nợ, khoản vay đã chuyển sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 25 tháng 11 năm 2019 anh Bằng nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần V cụ thể: Đối với hợp đồng tín dụng số LD1704800926: Tổng số tiền vay là 107.135.026 đồng; trong đó nợ gốc: 48.085.362 đồng; lãi phải trả: 52.686.190 đồng; phạt chậm trả lãi: 6.363.474 đồng. Đối với hợp đồng tín dụng số 295-P-372678: Tổng số tiền vay là 888.161 đồng; trong đó nợ gốc: 264.581 đồng; lãi phải trả: 623.580 đồng. Tổng số tiền anh Bằng còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần V là 108.023.187 đồng. Đây là khoản vay nợ riêng của anh B , khi giao dịch ký kết hợp đồng chỉ có anh B tham gia, là khoản vay nợ riêng và hợp đồng ký kết cũng thể hiện khoản vay tiêu dùng cá nhân. Vì vậy Ngân hàng Thương mại Cổ phần V chỉ yêu cầu anh B thanh toán trả số tiền nợ tính đến ngày 25 tháng 11 năm 2019 là 108.023.187 đồng . Kể từ sau ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, anh Bùi Văn B còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là anh Bùi Văn B không có ý kiến gì về yêu cầu của nguyên đơn, mặc dù đã được tống đạt hợp lệ văn bản tố tụng của Tòa án.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành pháp luật và của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án đã đúng theo qui định của pháp luật. Bị đơn chưa chấp hành đúng qui định của pháp luật và đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Bùi Văn B cư trú tại thôn 3, xã H , huyện T , thành phố Hải Phòng. Nguyên đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên,thành phố Hải Phòng giải quyết vụ án, bị đơn đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Toà án nhưng nhiều lần vắng mặt không có lý do.Căn cứ Điều 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên có thẩm quyền xét xử vụ

án này. Căn cứ Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về yêu cầu của nguyên đơn: Căn cứ vào tài liệu mà nguyên đơn cung cấp, việc anh B đã nhận được các tài liệu do nguyên đơn cung cấp, các thông báo của Tòa án và không có ý kiến phản đối, xác định được lời khai của nguyên đơn là có cơ sở, xác định được giữa nguyên đơn và bị đơn đã ký Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử; giấy đề nghị phát hành thẻ tín dụng và đăng ký sử dụng dịch vụ ngân hàng điện tử. Tính đến ngày 25 tháng 11 năm 2019 anh B nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần V tổng số tiền là 108.023.187 đồng. Đây là một loại hợp đồng tín dụng của ngân hàng, việc trả gốc và trả lãi theo qui định của Ngân hàng. Ngân hàng Thương mại Cổ phần V trình bày khi tham gia ký kết hợp đồng chỉ có anh B tham gia, không liên quan đến trách nhiệm nghĩa vụ của ai khác. Khi vay anh B khai vay cho mục đích cá nhân anh B . Điều này thể hiện rõ khi ký kết hợp đồng chỉ có anh B ký, hợp đồng cũng nêu rõ khoản vay tiêu dùng cá nhân. Việc cho vay giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần V và anh B đều được thống nhất thỏa thuận; trong đó ghi rõ lãi suất, thời hạn vay, quyền và nghĩa vụ của các bên. Anh B đã đọc và ký vào hợp đồng. Vì vậy yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở được chấp nhận. Các bên đương sự không có yêu cầu gì khác nên Tòa án không đề cập giải quyết.

[3] Về án phí: Anh Bùi Văn B phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 35, Điều 39 , khoản 1 Điều 147 , Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 91, 95 Luật Các tổ chức tín dụng; Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Anh Bùi Văn B phải trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần V tính đến hết ngày 25 tháng 11 năm 2019:

- Số tiền theo Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số CN/VN0010295/201702/12 ngày 14/02/2017 là: 107.135.026 đồng; trong đó trong đó nợ gốc: 48.085.362 đồng; lãi phải trả: 52.686.190 đồng; phạt chậm trả lãi: 6.363.474 đồng.

- Số tiền theo Giấy đề nghị phát hành thẻ tín dụng và đăng ký sử dụng dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 27 tháng 6 năm 2017 là: 888.161 đồng; trong đó nợ gốc: 264.581 đồng; lãi phải trả: 623.580 đồng.

Tổng số tiền anh Bùi Văn B phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V tính đến hết ngày 25 tháng 11 năm 2019 là 108.023.187 đồng; trong đó số tiền nợ gốc là 48.349.943 đồng; tiền nợ lãi: 53.309.770 đồng; phạt chậm trả lãi là 6.363.474 đồng.

Kể từ sau ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Về án phí: Anh Bùi Văn B phải nộp 5.401.000 đồng án phí dân sự thẩm. Trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002560 ngày 20 tháng 5 năm 2019 là 1.863.000 đồng.

3. Về quyền kháng cáo: Ngân hàng Thương mại Cổ phần V có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Bùi Văn B có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS ND huyện Thuỷ Nguyên;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hồng Lý